



XN KHOAN & SỬA GIẾNG
52 Đường 30/4, P. Rạch Dừa, TP HCM
Tel: (0254) 3 839871
Fax: (0254) 3 584831

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CPB
Независимость – Свобода - Счастье

Số:

V/v: Khảo sát giá thị trường phục vụ mua sắm

THÔNG BÁO MỜI CUNG CẤP BÁO GIÁ

Xí nghiệp Khoan và Sửa Giếng (XNK&SG) thuộc Liên doanh Vietsovpetro kính mời các đơn vị quan tâm cung cấp báo giá sản phẩm **“Phụ tùng thiết bị khoan”** để làm cơ sở lập dự toán và tổ chức đấu thầu rộng rãi.

1. Nội dung yêu cầu:

- Chi tiết hàng hóa: Theo Danh mục đính kèm.
- Địa điểm giao hàng: Giao hàng tại kho của Liên doanh Vietsovpetro, phường Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Yêu cầu báo giá:
 - Giá chào đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí và lệ phí phát sinh tại Việt Nam, chào giá tách riêng phần hàng hóa và phần thuế GTGT.
 - Báo giá theo điều kiện giao hàng tận nơi đến địa chỉ của chúng tôi.
 - Hiệu lực báo giá tối thiểu 90 ngày.
- Yêu cầu chung về hàng hóa:
 - Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất không trước năm 2025.
 - Bảo hành: 12 tháng kể từ ngày giao hàng.
 - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
- Thời hạn giao hàng: Trong vòng 05 tháng từ ngày ký hợp đồng.

2. Thời hạn và phương thức nhận:

- Thời hạn: Trước 11 giờ, ngày 28 tháng 08 năm 2026.
- Địa chỉ: gửi về email sau:
 - Ông Nguyễn Hữu Long - Phòng Cơ khí Năng lượng
longnh.dr@vietsov.com.vn
 - Ông Đoàn Minh Trung - Phòng Cơ khí Năng lượng
trungdm.dr@vietsov.com.vn
 - vattu.dr@vietsov.com.vn - Phòng Vật tư Kỹ thuật

hoặc gửi bản cứng về địa chỉ: Phòng Vật tư Kỹ thuật, tầng 8, số 52 đường 30/4, phường Rạch Dừa, Tp. Hồ Chí Minh.

- Liên hệ:
 - Ông Đoàn Minh Trung - SĐT: 0354725890 – Ext: 8975

Lưu ý: Thông báo này chỉ phục vụ mục đích khảo sát giá thị trường, không phải thông báo mời thầu. Vietsovpetro sẽ tiến hành đấu thầu rộng rãi sau khi kế hoạch được phê duyệt.

Trân trọng kính mời./.

GIÁM ĐỐC XNK&SG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn thư; XNK&SG

Nguyễn Văn Xá

Thực hiện: Trần Thị Thu Hoài – Ext: 8913

Phụ lục: Danh mục hàng hóa

Phụ tùng thiết bị khoan

STT	Tên VTTB	Nhà sản xuất	Ký mã hiệu	Đơn vị tính	Số lượng đặt hàng
	TOP DRIVE TDS 8SA- NOV				
	MOTOR HOUSING ASSY				
1.	Screw, cap hex	NOV	50512	PCE	20
2.	Washer, lock-regular	NOV	50912-C	PCE	20
	DRAWWORK ADS-10T				
3.	KIT, REPAIR, ROD SEAL, ABD-2	NOV	30152239-112	KIT	3
4.	Seal kit, Piston for torque cylinder	NOV	89644-2	KIT	2
	COMPACT TWIN CEMENTING UNIT ZONE II, MODEL: SK-CTCU-ASDCS-TWS600S-1000D				
5.	Pressure ring (standard)	SPM	P100194	PCE	3
6.	Header ring	SPM	P100195HP	PCE	3
7.	Seal ring	SPM	3P103022	PCE	3
	AR3200CM MECHANIZED ROUGHNECK - VARCO				

8.	4" bunan cylinder body kit	NOV	108894-B40	KIT	4
9.	Seal, rod cylinder kit	NOV	108894-R17	KIT	4
10.	Main Drive Clutch Assy. 610-EP Drawworks. Drawing No: PL 7802537 Rev. A				
11.	Hub, 218 CL/BRK	NOV	7802537-11	PCE	1
12.	Plate, 18" LI HT Clutch Press	NOV	7802537-13	PCE	2
13.	"O" Ring	NOV	7802537-6	PCE	3
	NATIONAL - OILWELL 12- P - 160 TRIPLEX MUD PUMP; MAKER: NOV				
14.	Seal Discharger Spacer Flange	NOV	1292258	PCE	9
15.	1/4" NPT Steel Pipe Plug SQ HD	NOV	78558-102	PCE	2
16.	Nut 7/8" Hex lock	NOV	6309140	PCE	6
17.	Capscrew 7\8" x 4 1/2" Hex Head Gr5	NOV	7000491-10	PCE	6
	NATIONAL-OIL WELL PS2-500/500 POWER SWILVEL; MAKER: NOV				
18.	Block, Die Lower Tongs	NOV	2031161	PCE	2
19.	10-7/8" long washpipe assembly	NOV	649355-A	PCE	5
20.	Bolt, 1-1/4"-7 UNC x 4 CAD. Plated socket head	NOV	7006610-08	PCE	6
21.	Global 1-Piece Kelly Valve, 7-3/8" OD X 2-1/4" ID X 14- 1/2" Shoulder to Shoulder length, w/ GPDS-50 Pin X Box connections, 15,000 PSI WP, c/w Operating Wrench. And certificates	GLOBAL	P/N TBA#	PCE	1
22.	Repair Kit for Kelly Valve, 7-3/8" OD X 2-1/4" ID item 2.9	GLOBAL	P/N TBA#	KIT	1
23.	Seal Kit for Kelly Valve, 7-3/8" OD X 2-1/4" ID item 2.9.	GLOBAL	P/N TBA#	KIT	1

24.	Crossover, Sub 9 1/2"OD x 2,812"IDx 4 3/4" LG, 6 5/8" IF Pin, Minimum Torque 62000 Ftlb x GPDS 50 Pin, Minimum Torque 43000 Ftlb, w certificates			PCE	2
25.	Repair Kit	NOV	7812651RK	PCE	1
	COMPACT TWIN CEMENTING UNIT; MODEL: TZ CMT-950C; SN: TZ-EP-12-314; MAKER: TECHZONE, TRIPLEX PUMP "SPM 600S" 3-1/2" FLUID				
26.	Seal, Oil 2" Dia haft Fits	SPM	V06-45-615	PCE	2
27.	Valve Spring	SPM	4P100198	PCE	6
28.	Oring	SPM	P23373	PCE	6
29.	Wiper Ring 4 1/2"	SPM	P101252	PCE	9
30.	Wiper Ring 3 1/2"	SPM	P102208HP	PCE	9
31.	O Ring	SPM	P103369	PCE	4
32.	Back Up	SPM	P103371	PCE	4
33.	O Ring	SPM	P103063	PCE	4
34.	Back Up	SPM	P103064	PCE	4
35.	Seal ring	SPM	3P103050	PCE	3
36.	O-ring	SPM	P101519	PCE	3
37.	Back -up	SPM	P103349	PCE	3
	CENTRIFUGAL PUMPS 6X8R TYPE W 1-7/8				
	SDML SLIP - VARCO				
	POWER SLIP PS16 - VARCO				
38.	Slip Set, 5 1/2" Body Size, x 5" DP Size	NOV	7687	SET	4
39.	Top Cover	NOV	79426	PCE	1
40.	Cap screw, Hex Head	NOV	50008-32-S	PCE	8
	AR3200 M MECHANIZED ROUGHNECK - VARCO				
41.	Seal kit Hydraulic Foot Motor	NOV	71133	KIT	2
42.	SSW 50 Seal Kit Cylinder Body	NOV	108894-B40	KIT	2

43.	SSW 50 Seal Kit Cylinder Rod	NOV	108894-R17	KIT	2
44.	Oring Boss	NOV	51307-8	PCE	60
45.	Oring Boss	NOV	51307-12	PCE	30
46.	Oring Boss	NOV	51307-16	PCE	30
47.	Hydraulic Foot Motor	NOV	87775	PCE	1
	BRANDT DESANDER, DESILTER SR-2, SE-16				
48.	Disilter Bushing	NOV	26AA	PCE	32
49.	Vitaualic Elbow 6"	NOV	44AI	PCE	2
50.	Apex Bushing, 1,75" Orifice	NOV	26AL	PCE	4
51.	Apex Bushing, 1,5" Orifice	NOV	26AK	PCE	4
	DERRICK HYPERPOOL SHAPE SHAKER-4 PANELS				
52.	Flat Head Screw	DERRICK	G0015322	PCE	40
53.	Carriage Bolt	DERRICK	G0012710	PCE	20
54.	Flat Washer	DERRICK	WFSS-31	PCE	60
55.	Lock Nut	DERRICK	NNLS-31-18-LT	PCE	60
	HERCU LINK AIR HOIST MODEL HA2-025				
56.	Hoist Piston Motor (Item 450) Service Kit (include Item 452,454,458,460 and 470)	IR - INGERSOLL RAND	71032932	KIT	2
57.	Friction Disc	IR - INGERSOLL RAND	12013	PCE	10
58.	Seal	IR - INGERSOLL RAND	71107726	PCE	2
59.	Seal	IR - INGERSOLL RAND	71107718	PCE	2
60.	Oil Seal	IR - INGERSOLL RAND	50541	PCE	2
61.	Oring	IR - INGERSOLL RAND	52670	PCE	4
62.	Oring	IR - INGERSOLL RAND	52730	PCE	2
63.	Seal	IR - INGERSOLL RAND	54655	PCE	2
64.	Oring	IR - INGERSOLL RAND	54341	PCE	8

65.	Seal	IR - INGERSOLL RAND	71007405	PCE	8
66.	Oring	IR - INGERSOLL RAND	71106728	PCE	4
67.	Oring	IR - INGERSOLL RAND	52149	PCE	8
68.	Oring	IR - INGERSOLL RAND	52660	PCE	4
69.	Capscrew	IR - INGERSOLL RAND	71322192	PCE	4
70.	Bearing	IR - INGERSOLL RAND	54483	PCE	4
71.	Bearing	IR - INGERSOLL RAND	50394	PCE	2
72.	Sheave Idle	IR - INGERSOLL RAND	11979	PCE	1
73.	Sheave drive	IR - INGERSOLL RAND	11980	PCE	1
	HC 26 HYDRAULIC CATHED				
74.	Hydraulic cylinder Seal Kit	NOV	77048	KIT	1
75.	Control Valve seal Kit	NOV	77049	KIT	1
76.	Bearing Roller		76645	PCE	4
	BJ ROLIGUIDE WIRE LINE GUIDE ROLLER				
77.	Roller Assembly	OTECO	431560	PCE	8
	MUD & OIL GUARD ASSEMBLY		MG 600		
78.	Nuts & Bolts kit	OTECO	433607	KIT	2
	3" x 5000 psi MANUAL RESET RELIEF VALVE				
79.	Minor Repair Kit Standard	OTECO	143215	KIT	4
80.	Major Repair Kit Standard	OTECO	143216	KIT	3
	Alfa Laval Decanter Centrifuge Type LYNX 20-700		5124578/8329		
	Centaflex Coupling		DWG.61240321/ 61240321-84		
81.	Centaflex Coupling complete	Alfa Laval	61240321-84	SET	1
82.	Rubber element, Coupling	Alfa Laval	61237282-01	PCE	2
	BOWL		DWG.61239898/ 61239898-81		
83.	Wear ring	Alfa Laval	61235915-03	PCE	2

84.	Screw	Alfa Laval	61194068-60	PCE	16
	MAIN DRIVE		DWG.61232934		
85.	V-belt pulley	Alfa Laval	6120.7335-31	PCE	1
	MAIN BEARINGS		DWG.61231937		
86.	V-belt pulley	Alfa Laval	61204847-01	PCE	1
87.	Lock nut	Alfa Laval	61194340-18	PCE	1
88.	Lock wash	Alfa Laval	61194432-18	PCE	1
89.	SKF Bearing grease (SKF 2 GHP 2) 0,4kg/can	Alfa Laval	61203671-50	CAN	10
	BACK DRIVE		DWG.61240070		
90.	Torque arm	Alfa Laval	61240882-02	PCE	1
	TỒI HƠI TREO ĐỐI ÁP - BOP Handling System - JD NEURAUS EHZ60				
91.	Motor NM25TI/M		DWG.12180 E3		
92.	Vane with spring (5 pce / set)	JD NEURAUS	00005868	SET	4
	Motor NM1BI GM /MBR=6NM		DWG.14010 E3		
93.	Vane with spring (6 pce / set)	JD NEURAUS	00013990	PCE	6
	HYDRAULIC FITTINGS				
	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF				
94.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 4MJ-4MP	Gates		PCE	20
95.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 6MJ-4MP	Gates		PCE	20
96.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 6MJ-6MP	Gates		PCE	20
97.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 8MJ-4MP	Gates		PCE	20
98.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 8MJ-6MP	Gates		PCE	20
99.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 8MJ-8MP	Gates		PCE	20
100.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 8MJ-12MP	Gates		PCE	10
101.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 12MJ-12MP	Gates		PCE	10
102.	Male JIC 37o Flare to Male Pipe NPTF , 16MJ-16MP	Gates		PCE	20
	Female Pipe NPTF - Tee				
103.	Female Pipe NPTF - Tee, 4FP- 4FP-4FP	Gates		PCE	10
104.	Female Pipe NPTF - Tee, 6FP- 6FP-6FP	Gates		PCE	12

105.	Female Pipe NPTF - Tee, 8FP-8FP-8FP	Gates		PCE	12
106.	Female Pipe NPTF - Tee, 12FP-12FP-12FP	Gates		PCE	10
107.	Female Pipe NPTF - Tee, 16FP-16FP-16FP	Gates		PCE	12
	HOSE FITTINGS				
108.	Female DIN 24o Cone swivel - Heavy series with oring, 4G- 10 FDHORX (1/4")	Gates		PCE	22
109.	Female DIN 24o Cone swivel - Heavy series with oring, 4G- 10 FDHORX45 (1/4")	Gates		PCE	22
110.	Female DIN 24o Cone swivel - Heavy series with oring, 4G- 10 FDHORX 90 (1/4")	Gates		PCE	22
111.	Male DIN 24o Cone swivel - Heavy series with oring, 4G- 10 MDH (1/4")	Gates		PCE	22
112.	Female DIN 24o Cone swivel - Heavy series with oring, 16G- 30 FDHORX (3/4")	Gates		PCE	16
113.	Male Pipe (NPTF - 30° Cone Seat), 20G-20MP	Gates		PCE	10
114.	Male JIC 37o Flare , 20G-20MJ	Gates		PCE	11
115.	AIR INTENSIFIER/RECEIVER, 200 GAL				
116.	Regulator W/ Gauge	NOV	30152239-100	SET	3
117.	Kit, Repair, Air Drive, Abd-2	NOV	30152239-108	KIT	6
118.	Kit, Repair, Rod Seal, Abd-2	NOV	30152239-112	KIT	6
119.	Lubricator Assy	NOV	30160228	SET	2
120.	Filter Assy	NOV	30160214	SET	2